

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HS-ST
Ngày: 30-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trung;

2. Ông Nguyễn Thành Lễ.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Phạm Đoàn Trung- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T (tên gọi khác: không có), sinh năm 1979 tại Hà Nội; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn KCB, xã KT, huyện BV, Hà Nội; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố HH, phường HT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T3, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1943; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-5-2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-5-2020; Bị cáo có mặt tại tòa.

2. Huỳnh Công N (tên gọi khác: không có), sinh năm 1991 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp PĐ, xã NĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố HN, phường HN1, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T5, sinh năm 1968 và bà Lê Thị Bé B, sinh năm 1970; Vợ là Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1992, có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-5-2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-5-2020; Bị cáo có mặt tại tòa.

3. Nguyễn Thanh T1 (tên gọi khác: không có), sinh năm 1959 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp TA, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc C1, sinh năm 1919 (đã chết) và bà Đặng Thị T6, sinh năm 1921 (đã chết); Vợ là Đoàn Thị N1, sinh năm 1966; có 02 người con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-5-2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-5-2020; Bị cáo có mặt tại tòa.

4. Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác: Tèo), sinh năm 1983 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp ĐH, xã TĐ, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N2, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1965 (đã chết); Vợ là Nguyễn Thị Hồng T7, sinh năm 1988; có 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-5-2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-5-2020; Bị cáo có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Lê Minh H, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp Phước Long 1, xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

2/ Anh Dương Phi C, sinh năm 1984; địa chỉ: Ấp Lộc Thuận, xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại Công ty cổ phần chăn nuôi CP thuộc ấp TĐ, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Công an xã Thạnh Tân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức đánh bài phỏm (tá lả). Thu giữ 02 bộ bài tây 52 lá và tiền trên chiếu bạc là 2.150.000 đồng. Thu giữ trên người của: T 46.570.000 đồng, N 18.606.000 đồng, Đ 7.070.000 đồng, T1 7.400.000 đồng.

Quá trình điều tra chứng minh: Khoảng 14 giờ ngày 04/5/2020, khi đang uống nước tại căn tin trong Công ty cổ phần chăn nuôi CP, chờ xe chở heo về để mua và chở thuê. Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ rủ nhau nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức đánh bài phỏm (tá lả) thì tất cả đồng ý. Quy định khi đánh bạc, người tới nhất thắng các tụ còn lại với số tiền 300.000 đồng, trong đó: người thua chót là 150.000 đồng, thua nhì là 100.000 đồng và thua ba là 50.000 đồng. Nếu tới ù thắng mỗi người 250.000 đồng. Người thắng chia bài, không ai làm cái, đứng ra thu tiền xâu, cảnh giới. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, Công an xã Thạnh Tân kiểm tra bắt quả tang T, N, T1, Đ đang đánh

bạc, với số tiền tang thu được tại chiều bạc là 2.150.000 đồng và chứng minh được: **T** mang theo số tiền 4.700.000 đồng để trong bóp dùng đánh bạc, khi bị bắt thua hết 770.000 đồng, thu giữ trong bóp 3.930.000 đồng tiếp tục dùng đánh bạc và thu giữ trong túi quần phía trước bên trái 42.640.000 đồng, là tiền của Dương Phi C, sinh năm 1984, ngụ ấp LT, xã LN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh gửi, dùng trả tiền mua heo cho anh Lê Minh H, sinh năm 1984, ngụ ấp PL1, xã P2, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; **N** mang theo 8.250.000 đồng để trong túi quần sau, là tiền của Dương Phi C đưa T, T đưa N giữ dùng trả tiền heo cho anh Lê Minh H và 10.856.000 đồng để trong hai ngăn bóp, khi đánh bạc N lấy ra 250.000 đồng từ trong bóp dùng đánh bạc, lúc bị bắt thắng 1.100.000 đồng, thu giữ trong bóp 10.356.000 đồng dùng tiếp tục đánh bạc; **T1** mang theo 6.700.000 đồng để trong bóp và khoảng 1.000.000 đồng để trong túi áo, khi bị bắt thua khoảng 300.000 đồng, thu giữ 7.400.000 đồng tiền để trong bóp và trong túi áo dùng tiếp tục đánh bạc; **Đ** mang theo 7.870.000 đồng, khi bị bắt thu giữ tiền trong bóp 7.070.000 đồng tiếp tục dùng đánh bạc. Tổng số tiền T, N, T1, Đ dùng đánh bạc là 30.906.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Kết quả thu giữ xử lý vật chứng: chuyên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh 02 bộ bài Tây loại 52 lá và tiền Việt Nam 81.796.000 đồng.

* Qua xác minh, thể hiện: Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Văn Đ có tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Thương Tín SACOMBANK, số tiền gửi của mỗi người là 30.000.000 đồng; Nguyễn Thanh T1 có tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần phát triển thành phố Hồ Chí Minh HDBANK là 30.000.000 đồng. Hiện Cơ Quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã tiến hành phong tỏa tài khoản tiền gửi của T, N, T1, Đ.

* Tại bản cáo trạng số 87/CT - **VKS** ngày 29-6-2020 của Viện kiểm sát nhân thành phố Tây Ninh đã truy tố Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ N quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ **phạm tội “Đánh bạc”**.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tây loại 52 lá do không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 30.906.000 đồng do đây là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; Trả lại cho anh Lê Minh H số tiền 50.890.000 đồng do đây là tiền của anh H, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

* Các bị cáo T, N, T1, Đ không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của các bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Lúc 15 giờ 20 phút ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại Công ty Cổ phần chăn nuôi CP, thuộc ấp TĐ, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ đang đánh bạc thắng thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 30.906.000 đồng.

Các bị cáo T, N, T1, Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định các bị cáo Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì mục đích **tu lợi cá nhân**, muốn thu lợi bất chính bằng con đường cờ bạc, xem thường pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của những người tham gia và là N nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án **đồng phạm giản đơn**.

Các bị cáo T, N, T1, Đ cùng thống nhất đánh bạc, không có sự phân công người cảnh giới, không phân công người làm cái mà chỉ quy định ai thắng thì làm cái. Tuy nhiên, xét số tiền các bị cáo dùng vào việc tham gia đánh bạc thì bị cáo T là người sử dụng tiền vào việc đánh bạc ít nhất nên được hưởng mức án nhẹ hơn các bị cáo còn lại; bị cáo N sử dụng số tiền nhiều nhất vào việc đánh bạc nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo T1 và bị cáo Đ sử dụng số tiền vào việc đánh bạc tương đương nhau nên cùng chịu mức hình phạt ngang nhau.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: **Các bị cáo T, N, T1, Đ không có.**

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: **Các bị cáo T, N, T1, Đ** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Riêng đối với bị cáo T, bị cáo Đ, bị cáo N: Mẹ của bị cáo T là bà Nguyễn Thị T2 được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo Đ có tham gia nghĩa vụ quân sự tại địa phương, có đóng góp cho các phong trào hoạt động tại địa phương và được Giấy cảm ơn của Ủy ban nhân dân xã TĐ. Bị cáo N có bà cố là bà Nguyễn Thị C3 được phong tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam Anh Hùng và có cô, cậu ruột là liệt sỹ nên bị cáo T, bị cáo Đ và bị cáo N còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] **Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị phạt tiền là có căn cứ, bởi các bị cáo có tài sản đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.**

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tây loại 52 lá do không còn giá trị sử dụng;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 30.906.000 đồng do đây là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc;

Trả lại cho anh Lê Minh H số tiền 50.890.000 đồng do đây là tiền của anh H, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Đồng thời, anh C cũng thống nhất yêu cầu tuyên trả số tiền này cho anh H nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Xử lý đối với các tài sản kê biên:

Tiếp tục phong tỏa tài khoản của bị cáo Lê Văn T theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 11/L ngày 01-6-2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục phong tỏa tài khoản của bị cáo Huỳnh Công N theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 13/L ngày 01-6-2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục phong tỏa tài khoản của bị cáo Nguyễn Thanh T1 theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 14/L ngày 01-6-2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục phong tỏa tài khoản của bị cáo Nguyễn Văn Đ theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 12/L ngày 01-6-2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

[1.1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 30.000.000 đồng.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 65/L ngày 13-5-2020 của Công an thành phố Tây Ninh đối với bị cáo Lê Văn T.

[1.2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Công N 40.000.000 đồng.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 66/L ngày 13-5-2020 của Công an thành phố Tây Ninh đối với bị cáo Huỳnh Công N.

[1.3] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i; s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T1 35.000.000 đồng.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 67/L ngày 13-5-2020 của Công an thành phố Tây Ninh đối với bị cáo Nguyễn Thanh T1.

[1.4] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 35.000.000 đồng.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 68/L ngày 13-5-2020 của Công an thành phố Tây Ninh đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy** 02 bộ bài Tây loại 52 lá, trong đó có 01 bộ bài đã qua sử dụng.

- **Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 30.906.000 đồng, cụ thể:** Số tiền thu tại chiếu bạc 2.150.000 đồng; thu của bị cáo Lê Văn T 3.930.000 đồng; thu của bị cáo Huỳnh Công N 10.356.000 đồng; thu của bị cáo Nguyễn Thanh T1 7.400.000 đồng; thu của bị cáo Nguyễn Văn Đ 7.070.000 đồng.

- **Trả lại cho anh Lê Minh H số tiền 50.890.000 đồng.**

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-5-2020 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

[3] Xử lý đối với các tài sản kê biên: Căn cứ Điều 129 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3.1] Tiếp tục phong tỏa tài khoản của bị cáo Lê Văn T theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 11/L ngày 01-6-2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

[3.2] Tiếp tục phong tỏa tài khoản của bị cáo Huỳnh Công N theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 13/L ngày 01-6-2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

[3.3] Tiếp tục phong tỏa tài khoản của bị cáo Nguyễn Thanh T1 theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 14/L ngày 01-6-2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

[3.4] Tiếp tục phong tỏa tài khoản của bị cáo Nguyễn Văn Đ theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 12/L ngày 01-6-2020 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Các bị cáo Lê Văn T, Huỳnh Công N, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn Đ mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã/phường địa phương nơi cư trú.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

